

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN T T1  
THNH PHỐ H NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Pc**

Bản án số: **151/2019/HS-ST**

Ngày:23-10-2019

**NHÂN DANH**

**N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị T Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần V Bách  
Bà Lê T1 Huyền

**-Thư lý phiên tòa:**Bà Đào Thị Thúy -Thư lý Tòa án nhân dân quận T T1.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T T1** tham gia phiên toà:

Bà Nguyễn T1 Hương-kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận T T1, THnh phố H Nội xét xử sơ thẩm công 1hai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 161/2019/HSST ngày 01 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2019 đối với các bị cáo:

**1. Đàm Sơn L, sinh năm 1973;** Hộ 1hầu thường trú: Số 248 A C, phường N T, quận T T1, H Nội; Chỗ ở: Số 16 hẻm 89/51, ngõ Linh Q, phường V C1, quận Đ Đ1, H Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ V hóa: 07/12; dân tộc: 1inh; giới tính: Nam; tôn giáo: 1hông; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đàm Th và bà Nguyễn Thị THnh; vợ Trần Thị Tuyết M; có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2011; Danh chỉ bản số 000000175 do Công an quận T T1 lập ngày 23/4/2019.Tiền án: Có 01 tiền án đã được xóa án tích; Tiền sự: 1hông. Nhân thân: Ngày 28/5/2014 TAND quận Hoàn 1iểm xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (bản án số 114/2014/HSST). Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 10/11/2015. Bị bắt quả tang ngày 10/4/2019, hiện Đ1ng bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 Công an THnh phố H Nội, có mặt tại phiên tòa.

**2. Nguyễn Thị T1, sinh năm 1945;** Hộ 1hầu thường trú và chỗ ở: Số 18, ngách 13, ngõ Đền TT, phường 1T, quận Đ Đ1, H Nội; Nghề nghiệp: 1hông; Trình độ V hóa: 04/10; dân tộc: 1inh; giới tính: Nữ; tôn giáo: 1hông; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn P Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị N (đã chết); CT1ng:Vương V S (đã chết); Con: có 01 con, sinh năm 1969; Danh chỉ bản số 000000174 do Công an quận T T1 lập ngày 23/4/2019; Tiền án: Có 01 tiền án chưa được xóa án tích: Bản án số 154/HSST ngày 17/5/1994 TAND quận Đ Đ1 xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng 1ể từ ngày tuyên án về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xác minh thi Hnh án bị cáo chưa nộp án phí, tiền phạt và tiền thu lời bất chính phải truy nộp.

Nhân thân: Ngày 20/4/1974 TAND TP H Nội xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng 1ể từ ngày tuyên án, về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Ngày 12/7/2001 TAND H Nội xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp Hnh xong hình phạt tù ngày 01/9/2002.

Bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 10/4/2019 đến 19/4/2019. Hiện Đ1ng bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cầm đi 1hỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong T1 sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1hoảng 10giờ 30 Pt ngày 10/4/2019, tổ công tác Công an phường Y, quận T T1 Đ1ng làm nhiệm vụ tại 1hu vực đầu phố Yên Hoa, đường T1 Niên, phường Yên Phụ, quận T T1, H Nội phát hiện Đàm Sơn L Đ1ng điều 1hiển xe máy hiệu Piaggio F2 B1S 3018-9598 có biểu hiện nghi vấn nên đã yêu cầu 1iểm tra Hnh chính. Quá trình 1iểm tra L tự nguyện giao nộp 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 hộp hình trụ bên trong có 09 gói giấy chứa chất bột màu trắng cho tổ công tác và 1hai nhận đó là ma túy, L mua về mục đích để sử dụng cho bản thân và bán cho 1hách 1iểm lời. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa L cùng tang vật về trụ sở công an phường Yên Phụ để giải quyết.

Tại C quan cảnh sát điều tra (CQCSĐT) L 1hai: Bản thân L là người nghiện ma túy, 1hoảng 19giờ ngày 09/4/2019 L sử dụng điện thoại của L gọi vào điện thoại của Nguyễn Thị T1 hỏi mua “5 phân” ma túy, T1 hẹn L đến đầu ngõ Trung Tiền, 1hâm Thiên, Đ Đ1 để giao dịch. Tại đây T1 đưa cho L 01 gói nilong bên trong chứa ma túy, L đưa cho T1 số tiền 1.650.000đồng. Sau 1hi mua xong L đã chia tHnh các gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán 1iểm lời. 1hoảng 07 giờ ngày 10/4/2019 tại 1hu vực đầu phố Yên Hoa, Yên Phụ, T T1, L đã gặp và bán cho 1 đối tượng 1hông quen biết 01 gói ma túy với giá 190.000đồng. Sau đó L tiếp tục điều 1hiển xe máy đến 1hu vực đường T1 Niên-Thụy 1huê, thì bị tổ công tác 1iểm tra, bắt giữ.

CQĐT đã mở rộng điều tra, 1hoảng 18 giờ 20 Pt ngày 10/4/2019 tại 1hu vực trước cửa số nH 56 1hâm Thiên, quận Đ Đ1, H Nội, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy, công an quận T T1 phát hiện Nguyễn Thị T1 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến Hnh 1iểm tra Hnh chính. T1 1hông xuất trình được giấy tờ tùy thân, và tự nguyện giao nộp 01 vỏ hộp giấy bên trong có 01 gói nilong màu đen và 01 gói nilong màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng. T1 1hai nhận chất bột màu trắng bên trong các gói giấy là ma túy, T1 mua về mục đích để bán 1iểm lời. Tổ công tác đã lập biên bản, đưa T1 cùng tang vật về trụ sở CQĐT để giải quyết.

*Vật chứng thu giữ của Đàm Sơn L gồm:* 01 túi xách bằng vải màu xanh, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động No1ia màu đen, đã qua sử dụng; 01 hộp hình trụ màu vàng; 10 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy Piaggio F2 B1S 3018-9598; 01 đăng 1ý xe mô tô, xe máy; Số tiền 2.000.000đ(hai triệu đồng).

*Vật chứng thu giữ của Nguyễn Thị T1 gồm:* 01 vỏ hộp giấy hình chữ N có chữ natri clorid 0,9% bên trong có 01 túi nilong màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 túi nilong màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 ví vải nhiều màu sắc; 01 điện thoại di động nhãn hiệu No1ia màu xanh, đã qua sử dụng; Số tiền 10.245.000đ(mười triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

*Tại 1ết luận giám định số 2368/1LGD-PC09 ngày 18/4/2019 của Phòng 1ý thuật hình sự, Công an THnh phố H Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 10 gói giấy (thu giữ của L) đều là ma túy loại Heroin, tổng 1hối lượng: 1,766gam.*

*Tại 1ết luận giám định số 2376/1LGD-PC09 ngày 18/4/2019 của Phòng 1ý thuật hình sự, Công an THnh phố H Nội xác định: Chất bột màu trắng bên trong 02 túi nilong (thu giữ của T1) đều là ma túy loại Heroin, tổng 1hối lượng: 3,764gam.*

Tại CQĐT T1 1hai: L làm nghề lái xe ôm tại 1hu vực ngõ nh T1, 1hoảng 17giờ30Pt ngày 10/4/2019 L gọi điện cho T1 nhờ mua 1.650.000đồng tiền ma túy, T1 đồng ý và đi bộ ra ngõ chợ 1hâm Thiên gặp và mua của một người đàn ông (T1 1hông quen) 1.650.000đồng tiền ma túy, T1 nói với người này T1 lấy ma túy đem bán, sau đó lấy được tiền rồi quay lại trả. Người này đồng ý và đưa cho T1 01 gói nilong màu đen và 01 gói nilong màu vàng (T1 biết bên trong là ma túy), T1 cất giấu số ma túy trên vào hộp giấy Natri clorid 0,9% rồi cầm ở tay, đi bộ ra ngõ Trung Tiền để gặp và giao ma túy cho L, nhưng chưa 1íp giao thì bị tổ công tác phát hiện, bắt giữ.

Nguyễn Thị T1 và Đàm Sơn L 1hai: T1 và L đều biết nhau do L làm lái xe ôm, thỉnh thoảng L có chở T1 đi các nơi. Mục đích T1 và L mang theo số ma túy trên là để đem đi bán 1iếm lời, nếu bán chót lọt L, T1 đều được hưởng lợi, mỗi người được 1hoảng 300.000đồng.

1iểm tra điện thoại thu giữ của L và T1 1hông có nội dung tin nhắn liên quan đến ma túy. T1 và L 1hai có dùng điện thoại để liên lạc mua bán ma túy.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T1 và đối tượng mua ma túy của L: T1, L 1hai 1hông biết họ tên, tuổi, địa chỉ, số điện thoại. Do vậy CQĐT 1hông xác minh làm rõ được. Đối với số tiền thu giữ của T1, T1 1hai là do con cháu cho. Số tiền thu giữ của L, L 1hai do L lao động mà có.

Nguyễn Thị T1 1hông thừa nhận số ma túy CQĐT thu giữ của L là T1 đã bán cho L. CQĐT đã cho T1 và L đối chất, L 1hai số ma túy L bị thu giữ là L mua của T1. Ngoài lời 1hai của L 1hông có tài liệu, chứng cứ 1hác chứng minh số ma túy thu giữ của L là do T1 đã bán cho L. CQĐT 1hông có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự T1 đối với số ma túy này.

Đối với: 01 túi xách bằng vải màu xanh; 01 đăng 1ý xe mô tô, xe máy thu giữ của L; 01 ví vải nhiều màu sắc thu giữ của T1. T1, L 1hai là tài sản của L và T1, chiếc ví, chiếc túi 1hông còn giá trị sử dụng.

Đối với chiếc 01 xe máy Piaggio F2 B1S 3018-9598 thu giữ của L. Qua điều tra xác định xe là nguyên thủy, đăng 1ý xe mang tên Thang Xuân P (địa chỉ: T50, tổ 8, Trung Liệt, Đ Đ1, H Nội). L 1hai, xe máy trên L mua tại 1hu vực Chùa H, quận Cầu Giấy với giá 11.000.000đồng, 1hi mua có giấy viết tay nhưng 1A nên L 1hông còn giữ giấy tờ, L 1hông nhớ họ tên địa chỉ người bán. CQĐT đã thông báo tìm 1iếm chủ sở hữu hợp pháp chiếc xe trên nhưng chưa có 1ết quả. Ngày 28/8/2019 CQĐT đã ra quyết định tách rút tài liệu liên quan đến chiếc xe máy trên.

Cáo trạng số 147/CT-V1S ngày 19/9/2019 của Viện 1iểm sát nhân dân (V1SND) quận T T1 đã truy tố Đàm Sơn L, Nguyễn Thị T1 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo 1hoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự năm 2105.

Tại phiên tòa các bị cáo 1hai nhận Hnh vi phạm tội như đã nêu trên.

Đại diện V1S 1ết luận vụ án: Giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng 1hoản 1, 5 Điều 249; điểm s 1hoản 1 Điều 51 (đối với T1 áp dụng thêm điểm o 1hoản 1 Điều 51, điểm h 1hoản 1 Điều 52); Điều 38, 47 BLHS; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 về án, lệ phí Tòa án. Xử phạt Đàm Sơn L từ 36 (ba mươi sáu) đến 42 (bốn mươi hai) tháng tù giam. Xử phạt Nguyễn Thị T1 từ 5(năm) 6(sáu)tháng đến 6(sáu)năm tù giam. 1hông áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy các bị cáo tàng trữ và 01hộp hình trụ màu vàng, 01 vỏ hộp giấy hình chữ N có nhãn hiệu Natri Clorid 0,9%; 01túi xách vải màu xanh; 01 ví vải nhiều màu sắc thu giữ của các bị cáo. Tịch thu sung quỹ NH

nước: 02 điện thoại di động và số tiền thu giữ của các bị cáo. Các bị cáo phải nộp án phí và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng trước khi nghị án: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo L đề nghị xem xét bị cáo là lao động chính trong gia đình, bị cáo có hai con nhỏ. Bị cáo T1 đề nghị xem xét bị cáo tuổi đã cao, sức khỏe yếu, đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong T1 sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của CQĐT Công an quận T T1, Điều tra viên, V1SND quận T T1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại CQĐT và các tài liệu khác có trong T1 sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/4/2019, tổ công tác Công an phường Yên Phụ, quận T T1 đang làm nhiệm vụ tại khu vực đầu phố Yên Hoa, đường T1 Niên, phường Yên Phụ, quận T T1, H Nội phát hiện Đàm Sơn L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất bột màu trắng bên trong 10 gói giấy đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 1,766gam. Qua mở rộng điều tra, khoảng 18 giờ 20 phút ngày 10/4/2019 tại khu vực trước cửa số nhà 56 hẻm Thiên, phường hẻm Thiên, quận Đ Đ1, H Nội, tổ công tác Đội CSĐTTP về ma túy, công an quận T T1 phát hiện Nguyễn Thị T1 đang tàng trữ trái phép chất bột màu trắng bên trong 02 túi nilon đều là ma túy loại Heroin, tổng khối lượng: 3,764gam. Mục đích các bị cáo tàng trữ ma túy để bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt giữ.

Đối với bị cáo L khai số ma túy bị cáo tàng trữ ngoài bán cho người khác bị cáo còn sử dụng cho bản thân, tuy nhiên không xác định được bị cáo có sử dụng không, sử dụng bao nhiêu, bán bao nhiêu. Cáo trạng của V1SND quận T T1 truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS là có căn cứ.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng tệ nạn và các tội phạm về ma túy, gây ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của con người và là một trong những nguyên nhân gây ra tội phạm khác. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: HĐXX xét thấy:

Các bị cáo đều có nhân thân xấu, đều có tiền án về tội phạm liên quan đến ma túy. Bị cáo L có 01 tiền án đã được xóa án tích: Bản án số 114/2014/HSST ngày 28/5/2014 TAND quận Hoàn Kiếm xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo T1 có 03 tiền án trong đó 01 tiền án chưa được xóa án tích: Bản án số 154/HSST ngày 17/5/1994 TAND quận Đ Đ1 xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Bản án số 469/2001/HSST ngày 12/7/2001 TAND H Nội xử phạt 03 năm tù về tội Mua bán

trái phép chất ma túy. Bản án số 77/1974/HSST ngày 20/4/1974 TAND TP H Nội xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên các bị cáo 1hông lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn phạm tội với lỗi cố ý, mục đích thu lợi bất chính. Cho thấy các bị cáo là người coi thường pháp luật, do vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng, cách 2 các bị cáo 1hỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

*Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo L 1hông có. Bị cáo T1 có 01 tiền án chưa được xóa án tích, bản án ngày 17/5/1994 TAND quận Đ Đ1 xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng 1ể từ ngày tuyên án về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Xác minh thi Hnh án, bị cáo chưa nộp án phí, tiền phạt và tiền thu lời bất chính phải truy nộp. Do đó tiền án này bị cáo chưa được xóa án tích, lần phạm tội này xác định bị cáo tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm h 1hoản 1 Điều 52 BLHS.

*Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo tHnh 1hân 1hai báo nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s 1hoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo T1 được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm o 1hoản 1 Điều 51 BLHS (người phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên).

Các bị cáo 1hông có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên 1hông áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[4] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy các bị cáo tàng trữ và 01 túi xách bằng vải màu xanh, đã qua sử dụng; 01 hộp hình trụ màu vàng, 01 vỏ hộp giấy hình chữ N có nhãn hiệu Natri Clorid 0,9%; 01 ví vải nhiều màu sắc thu giữ của các bị cáo. Tịch thu sung quỹ nH nước: 01 điện thoại di động No1ia model TA-1032 màu đen, đã qua sử dụng, 1hông 1iểm tra imei và số tiền 2.000.000đồng thu giữ của bị cáo L; 01 điện thoại di động No1ia màu xanh, đã qua sử dụng, 1hông 1iểm tra imei và số tiền 10.245.000đồng thu giữ của bị cáo T1.

Các bị cáo phải nộp án phí và có quyền 1háng cáo bản án theo luật định.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố bị cáo Đàm Sơn L, bị cáo Nguyễn Thị T1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.**

Áp dụng 1hoản 1, 1hoản 5 Điều 251; điểm s 1hoản 1 Điều 51; Điều 38; 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Đàm Sơn L 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/4/2019.

Áp dụng 1hoản 1, 1hoản 5 Điều 251; điểm s, o 1hoản 1 Điều 51; điểm h 1hoản 1 Điều 52; Điều 38; 47 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T1 05(năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi Hnh án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 10/4/2019 đến 19/4/2019.

Áp dụng các Điều 106, 331, 333, 337 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử lý vật chứng (*hiện ĐIng lưu giữ tại Chi cục Thi Hnh án dân sự quận T T1 và 1ho bạc nH nước quận T T1: Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2019 và biên bản giao nhận tài sản số 47,48 ngày 10/5/2019*):

*Tịch thu tiêu hủy:* Toàn bộ số ma túy các bị cáo tàng trữ gồm: 01 (một) bao niêm phong, được dán 1in được đóng dấu của CQCSĐT Công an quận T T1, có chữ 1ý của bị cáo và chữ 1ý của giám định viên, bên trong có chất bột màu trắng bên trong 10 gói giấy đều là ma túy loại Heroin, tổng 1hối lượng: 1,766gam thu giữ của Đàm Sơn L; 01 (một) bao niêm phong, được dán 1in được đóng dấu của CQCSĐT Công an quận T T1, có chữ 1ý của bị cáo và chữ 1ý của giám định viên, bên trong có chất bột màu trắng bên trong 02 túi nilong đều là ma túy loại Heroin, tổng 1hối lượng: 3,764gam thu giữ của Nguyễn Thị T1 và 01(một) túi xách vải màu xanh, 01 (một) hộp hình trụ màu vàng đường 1ính 2cmx3cm, 01 (một) vỏ hộp giấy hình chữ N có nhãn hiệu Natri Clorid 0,9%, 01 (một) ví vải nhiều màu sắc thu giữ của các bị cáo.

*Tịch thu sung quỹ nH nước:* 01 (một) điện thoại di động No1ia model TA-1032 màu đen, đã qua sử dụng, 1hông 1iễm tra imei và số tiền 2.000.000đ(hai triệu đồng) thu giữ của bị cáo L; 01 (một) điện thoại di động No1ia màu xanh, đã qua sử dụng, 1hông 1iễm tra imei và số tiền 10.245.000đ(mười triệu hai trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) thu giữ của bị cáo T1.

*Án phí:* Các bị cáo Đàm Sơn L, Nguyễn Thị T1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền 1háng cáo bản án trong hạn 15 ngày 1ể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VISND quận T T1;
- CCTHADS quận T T1;
- CA quận T T1;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS/VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**







